

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikafloor®-264 HC

SƠN PHỦ SÀN EPOXY 2 THÀNH PHẦN

MÔ TẢ

Sikafloor®-264 HC là sơn phủ epoxy 2 thành phần có màu, có thể tạo ra lớp hoàn thiện bóng mịn, liền mạch, ít cần bảo trì, bền bỉ hoặc chống trượt khi rải các loại cốt liệu khác nhau.

ỨNG DỤNG

Sikafloor®-264 HC nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp.

Sikafloor®-264 HC ứng dụng cho:

- Sơn phủ cho sàn bê tông và vữa cán nền chịu tải trọng từ thấp đến cao như nhà kho và hội trường, xưởng bảo trì, gara và ram dốc.
- Sơn phủ cho hệ thống sàn nhám, chẳng hạn như bãi đậu xe nhiều tầng và tầng hầm, nhà chứa máy bay bảo trì và cho các khu vực chế biến ẩm ướt như ngành công nghiệp đồ uống và thực phẩm.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Khả năng chống hóa chất và cơ học tốt.
- Dễ thi công.
- Chống thấm.
- Bề mặt bóng
- Tạo bề mặt có khả năng chống trượt

TÍNH BỀN VỮNG

- Environmental Product Declaration (EPD) in accordance with EN 15804. EPD independently verified by Institut Bauen und Umwelt e.V. (IBU)
- Conforms with LEED v4 EQ credit : low-emitting materials

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

- VOC content pass LEED v4.1 requirement (VOC Content), Report no. 392-2022-10179006_XG_EN, Eurofins Product Testing, Denmark, June 2022.
- VOC emission pass CDPH, Report no. 392-2022-00179003_H_EN, Eurofins Product Testing, Denmark, May 2022.
- Good biological Resistance Sikafloor®-264 in accordance with ISO 846, CSM Report No. 1008-533, May 2011.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Epoxy
Đóng gói	Bộ 20 kg có sẵn để trộn (Thành phần A + B)
	Thành phần A : 15.8 kg (thùng)
	Thành phần B : 4.2 kg (thùng)
	Bộ 10 kg có sẵn để trộn (Thành phần A + B)
Thành phần A : 7.9 kg (thùng)	
Thành phần B : 2.1 kg (thùng)	
Ngoại quan / Màu sắc	Nhựa - thành phần A : Có màu, lỏng
	Chất làm cứng - thành phần B : Không màu, lỏng

Có sẵn nhiều hệ màu. Vui lòng liên hệ Phòng Kỹ thuật của chúng tôi để biết thêm chi tiết.

Khi tiếp xúc trực tiếp với tia UV (ánh nắng mặt trời, đèn, giếng trời, v.v.), lớp phủ có thể bị đổi màu và lệch màu, nhưng điều không ảnh hưởng đến chức năng và hiệu năng của lớp phủ.

Hạn sử dụng	24 tháng kể từ ngày sản xuất.		
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ đúng cách trong bao bì còn nguyên, chưa mở, không bị hư hỏng ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ từ 18 °C đến +30 °C.		
Tỷ trọng	Thành phần A	~1.64 kg/L	(DIN EN ISO 2811-1)
	Thành phần B	~1.00 kg/L	+23 °C
	Hỗn hợp	~1.40 kg/L	
Hàm lượng chất rắn theo khối lượng	~100 %		
Hàm lượng chất rắn theo thể tích	~100 %		

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore D	~74 (7 ngày / +23°C)	(ASTM D2240)
Kháng mài mòn	41 mg (CS 10/1000/1000) (7 days / +23 °C)	(ASTM D4060)
Cường độ nén	~53 N/mm ² (Nhựa tỉ lệ 1:0.9 kích cỡ hạt 0.0 - 0.3 mm) (28 ngày / +23 °C)	(EN196-1)
Cường độ kéo khi uốn	~20 N/mm ² (Nhựa tỉ lệ 1 : 0.9 kích cỡ hạt 0.0 - 0.3 mm) (28 ngày / +23 °C)	(EN 196-1)
Cường độ bám dính	>1.5 N/mm ² (phá hủy bê tông)	(ISO 4624)

KHÁNG HOÁ CHẤT

Khả năng kháng nhiệt	Tiếp xúc*	Nhiệt khô
	Lâu dài	+50 °C
	Ngắn hạn tối đa 7 ngày	+80 °C
	Ngắn hạn tối đa 12 giờ	+100 °C
	Tiếp xúc với nhiệt ẩm* lên đến +80 °C nhưng không thường xuyên (ví dụ vệ sinh bằng hơi nước).	

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : Thành phần B = 79 : 21 (theo khối lượng)		
Định mức	Sơn phủ:		
	Hệ thống	Sản phẩm	Định mức
	Lớp lót	1-2 x Sikafloor®-161 HC/-160 HC	1-2 x 0.3-0.5 kg/m ² cho mỗi lớp
	Lớp phủ	2 x Sikafloor®-264 HC	2 x 0.3 - 0.5 kg/m ² cho mỗi lớp
	Hệ thống sơn bề mặt vân thô		
	Hệ thống	Sản phẩm	Định mức
	Lớp lót	1-2 x Sikafloor®-161 HC/-160 HC	1-2 x 0.3-0.5 kg/m ² cho mỗi lớp
	Lớp phủ	1-2 x Sikafloor®-264 HC + 1 % bw Extender T	1-2 x 0.5 - 0.8 kg/m ² cho mỗi lớp

Hệ thống tạo nhám ~4 mm :

Hệ thống	Sản phẩm	Định mức
Lớp lót	1 x Sikafloor®-161 HC/-160 HC	1 x 0.3-0.5 kg/m ² cho mỗi lớp
Lớp nền	1 phần Sikafloor®-264 HC 1 phần cát thạch anh (0.1 - 0.3 mm)	~4 kg/m ² (~2 kg/m ² chất kết dính + ~2 kg/m ² thạch anh)
Lớp tạo nhám	Cát thạch anh 0.4 -0.7 mm	~4-6 kg/m ²
Lớp phủ	1-2 x Sikafloor®-264 HC	1-2 x 0.6 - 0.8 kg/m ² cho mỗi lớp

Thông số chỉ mang tính lý thuyết và không cho phép thêm bất kỳ vật liệu nào do độ xốp bề mặt, hình dạng bề mặt, sự thay đổi về mức độ và lãng phí, v.v.

Nhiệt độ môi trường	+10 °C (tối thiểu) / +30 °C (tối đa)			
Độ ẩm không khí tương đối	80 % r.h. (tối đa).			
Điểm sương	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt và vật liệu chưa đông cứng phải cao hơn điểm sương ít nhất là 3°C để giảm thiểu rủi ro do sự ngưng tụ hoặc phồng dộp trên bề mặt sàn hoàn thiện.			
Nhiệt độ bề mặt	+10 °C (tối thiểu) / +30 °C (tối đa).			
Độ ẩm bề mặt	< 4 °C Phương pháp kiểm tra: máy đo Sika® Tramex Meter, phương pháp đo CM, hoặc phương pháp sấy. Độ ẩm không tăng theo ASTM (tấm Polyethylene).			
Thời gian thi công	Nhiệt độ	Thời gian		
	+10 °C	~50 phút		
	+20 °C	~25 phút		
	+30 °C	~15 phút		
Thời gian bảo dưỡng	Trước khi thi công Sikafloor®-264 HC lên trên Sikafloor®-161 HC cho phép:			
	Nhiệt độ mặt nền	Tối thiểu	Tối đa	
	+10 °C	24 giờ	3 ngày	
	+20 °C	12 giờ	2 ngày	
	+30 °C	8 giờ	1 ngày	
	Trước khi thi công Sikafloor®-264 HC lên Sikafloor®-264 HC cho phép:			
	Nhiệt độ mặt nền	Tối thiểu	Tối đa	
	+10 °C	30 giờ	3 ngày	
	+20 °C	24 giờ	2 ngày	
	+30 °C	16 giờ	1 ngày	
	Thời gian trên là tương đối và sẽ bị ảnh hưởng khi thay đổi các điều kiện xung quanh đặc biệt là nhiệt độ và độ ẩm tương đối.			
Sản phẩm hoàn thiện	Nhiệt độ	Đi bộ	Tải trọng nhẹ	Khô cứng hoàn toàn
	+10 °C	~72 giờ	~6 ngày	~10 ngày
	+20 °C	~24 giờ	~4 ngày	~7 ngày
	+30 °C	~18 giờ	~2 ngày	~5 ngày
	Thời gian trên là tương đối và sẽ bị ảnh hưởng khi thay đổi các điều kiện xung quanh.			

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Các hệ thống	Sơn phủ:	
	Lớp lót*:	1-2 x Sikafloor®-161 HC/-160 HC (tùy chọn)
	Lớp phủ	2 x Sikafloor®-264 HC
	Hệ thống bề mặt vân thô:	
	Lớp lót*:	1-2 x Sikafloor®-161 HC/-160 HC (tùy chọn)
	Lớp phủ	1-2 x Sikafloor®-264 HC + Extender T
	Hệ thống tạo nhám ~4 mm:	
	Lớp lót*:	1-2 x Sikafloor®-161 HC/-160 HC
	Lớp nền	1 x Sikafloor®-264 HC + thạch anh (0.1 - 0.3 mm)
	Lớp tạo nhám	Cát thạch anh (0.4 - 0.7 mm) rắc đến khi phủ hết bề mặt
	Lớp phủ	1-2 x Sikafloor®-264 HC

*Lưu ý: Trong trường hợp tiếp xúc hạn chế và nền bê tông hấp thụ thông thường thì không cần phải sơn lót bằng Sikafloor®-161 HC/160 HC.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Không được thi công Sikafloor®-264 HC lên trên bề mặt có độ ẩm tăng.
- Không làm mờ lớp lót.
- Sikafloor®-264 HC mới thi công phải được bảo vệ khỏi hơi ẩm, sự ngưng tụ và nước tối thiểu 24 giờ.
- Những khu vực mà độ mở hạn chế và độ thấm hút trung bình thì việc thi công lớp lót bằng Sikafloor®-161 HC là không cần thiết đối với hệ thống phủ bằng con lăn hoặc tạo nhám.
- Đối với lớp phủ/ lớp tạo nhám: bề mặt không bằng phẳng bao gồm cả bụi bẩn thì không nên thi công lớp phủ mỏng. Khi đó cần vệ sinh các bề mặt và khu vực lân cận để đảm bảo sạch sẽ trước khi thi công.
- Việc đánh giá và xử lý không triệt để những vết nứt chính là yếu tố làm giảm tuổi thọ của hệ sản phẩm.
- Để màu của sàn sau khi hoàn thiện có màu đồng nhất thì nên dùng cùng một lô Sikafloor®-264 HC cho cùng một khu vực.
- Ở một vài điều kiện khi sàn bị đốt nóng kết hợp với tải trọng tập trung cao có thể dẫn đến hiện tượng “vết nhăn” trên bề mặt sàn.
- Nếu nhiệt được yêu cầu thì không được sử dụng ga, parafin, dầu, nhiên liệu hoá thạch vì chúng sẽ sản sinh ra một lượng lớn hỗn hợp khí CO2 và hơi nước, điều đó có ảnh hưởng bất lợi cho việc hoàn thiện. Để gia nhiệt nên sử dụng nguồn khí ấm từ điện năng.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

- Bề mặt bê tông phải đặc chắc và đạt cường độ nén tối thiểu là 25 N/mm², cường độ bám dính tối thiểu là 1.5 N/mm².
- Bề mặt phải sạch sẽ, khô ráo, không chứa các thành phần ô nhiễm như bụi bẩn, dầu, mỡ, các lớp phủ cũ và xử lý bề mặt,... Nếu có nghi ngờ, thử nghiệm trước một diện tích nhỏ để kiểm tra.
- Bề mặt bê tông phải được chuẩn bị bằng các biện pháp cơ học thích hợp sử dụng máy bắn nhám hoặc máy cào để loại bỏ bột xi măng và đạt được bề mặt nhám.
- Bê tông yếu phải được loại bỏ và các khiếm khuyết bề mặt như lỗ rỗ, lỗ rỗng phải được để lộ thiên hoàn toàn.
- Sửa chữa bề mặt, trám các lỗ rỗ, lỗ rỗng, làm phẳng bề mặt cần phải được thực hiện, có thể sử dụng các sản phẩm thích hợp thuộc dòng Sikafloor®, Sikadur® hoặc Sikagard® để sửa chữa.
- Bề mặt bê tông hãy vữa cán nền phải được quét lót hoặc làm phẳng để đạt được bề mặt hoàn thiện đồng nhất.
- Các điểm cộm lên phải được làm phẳng, ví dụ như mài.
- Tất cả bụi bẩn, các thành phần dễ bong tróc phải được loại bỏ hoàn toàn trước khi thi công sản phẩm, ưu tiên dùng bàn chải và/hoặc máy hút bụi.

Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-264 HC

Tháng Mười 2025, Hiệu đính lần 04.01

020811020020000164

TRỘN

Trước khi trộn, khuấy đều thành phần A. Khi cho hết thành phần B vào thành phần A tiếp tục trộn trong 3 phút cho đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất. Đổ hỗn hợp sang một thùng sạch khác và tiếp tục trộn để đảm bảo đạt được hỗn hợp đồng nhất.

Không trộn quá lâu để giảm hiện tượng cuốn khí.

DỤNG CỤ TRỘN

Sikafloor®-264 HC phải được trộn bằng bằng cần trộn điện tốc độ thấp (300-400 vòng/phút) hoặc dụng cụ trộn thích hợp khác. Để chuẩn bị vữa, hãy sử dụng máy trộn cưỡng bức kiểu chảo xoay, cánh khuấy hoặc máng. Không nên sử dụng máy trộn rơi tự do.

THI CÔNG

Kiểm tra độ ẩm bề mặt, độ ẩm tương đối, điểm sương trước khi thi công. Nếu độ ẩm bề mặt lớn hơn 4% thì phải thi công hệ thống Sikafloor® Epocem® như là hệ thống ngăn ẩm tạm thời.

Lớp lót

Đảm bảo lớp phủ liên tục, không có lỗ rỗng phủ kín bề mặt. Nếu cần, thi công hai lớp lót. Thi công Sikafloor®-161 HC/-160 HC bằng cọ, rulo hoặc thanh gạt. Tốt nhất nên thi công bằng thanh gạt và sau đó lăn theo chiều ngang.

Làm phẳng bề mặt:

Bề mặt gỗ ghe phải được làm phẳng trước. Theo đó sử dụng vữa Sikafloor®-161 HC để làm phẳng (tham khảo tài liệu kỹ thuật Sikafloor®-161 HC).

Lớp phủ:

Sikafloor®-264 HC là sản phẩm dùng làm lớp phủ hoàn thiện, có thể dùng con lăn lông ngán để thi công (theo phương vuông góc với nhau).

Lớp trám:

Lớp trám có thể thi công bằng chổi chuyên dụng sau đó lăn lại bằng con lăn lông ngán (theo phương vuông góc).

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh dụng cụ ngay lập tức sau khi dùng. Vật liệu đã đông cứng chỉ có thể loại bỏ bằng các biện pháp cơ học.

SỰ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

Để giữ gìn bề mặt sàn sau khi thi công, các thành phần Sikafloor®-264 HC bị rơi vãi phải được lau sạch ngay lập tức bằng bàn chải chuyên dụng, phương pháp cơ học, phương pháp ướm, phương pháp chà mạnh, vệ sinh bằng kỹ thuật rửa chân không, sử dụng chất tẩy rửa thích hợp và sấp.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor®-264 HC
Tháng Mười 2025, Hiệu đính lần 04.01
020811020020000164

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Sikafloor-264HC-vi-VN-(10-2025)-4-1.pdf

